

Bản án số: 296/2018/HS-PT
Ngày 06 – 6 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Lý.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn.

Ông Nguyễn Đức Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Cao T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Cao T, sinh năm 1989 tại Đ; Nơi thường trú: ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1959; sống chung như vợ chồng với Trần Thị Ngọc D và có 01 con sinh năm 2016; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/5/2011 bị TAND huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/02/2014; đầu thú và bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2016 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

1/ Luật sư Nguyễn Đức B1 – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (bào chữa theo yêu cầu) (có mặt).

2/ Luật sư Hồ Hoài N – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (bào chữa theo chỉ định) (có mặt).

- Bị hại: Anh Bùi Văn T2, sinh năm 1982 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà Lôi Thị H, sinh năm 1957, là mẹ ruột (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông Bùi Văn Ú, sinh năm 1952, là cha ruột (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Trần Thanh H1, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Chỗ ở: ấp L, xã Q, huyện Thống N, tỉnh Đồng Nai

2/ Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1959 (có đến trình giấy triệu tập nhưng khi khai mạc phiên tòa thì vắng mặt).

Chỗ ở: ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai

- Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Thường trú: ấp Đ, xã G2, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Đường L, Phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Chỗ ở: khu phố X1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3/ Chị Nguyễn Thùy H2, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Chỗ ở: khu dân cư số X2, ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

4/ Anh Bùi Đình H3, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Chỗ ở: Ấp N, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

5/ Anh Hoàng Trung T3, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Chỗ ở: Ấp N, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

6/ Anh Nguyễn Hoàng X, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Chỗ ở: ấp V, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

7/ Anh Trần Đăng K, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Chỗ ở: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

8/ Anh Nguyễn Công V1, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

9/ Anh Lại Đỗ Huỳnh Q, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Chỗ ở: ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

10/ Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Chỗ ở: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 06/7/2016, Hoàng Cao T cùng các anh Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Quang V và bạn gái của V (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến quán Bar club 89 thuộc ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai nghe nhạc và uống bia. Khi vào trong quán, T và nhóm bạn của T ngồi ở bàn VIP 2.

Đến khoảng 22 giờ, anh Bùi Văn T2 (sinh năm 1982) cùng với chị Nguyễn Thùy H2 cũng đến quán Bar club 89 chơi. Tại quán bar, anh T2 ngồi uống bia và hút Shisha ở bàn dưới phía trước bàn của T. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, anh T2 có biểu hiện say xỉn và có những hành vi thiếu kiểm soát, liên tục cầm bia đi đến các bàn mời mọi người uống và nhảy, rồi quay lại bàn ngồi hút thuốc phà khói về phía bàn của T.

Chứng kiến những hành động nêu trên, T tỏ ra khó chịu lao đến dùng tay đấm một cái vào mặt nhưng anh T2 không có phản ứng gì mà bỏ đi ra sàn nhảy cùng với chị H2. Thấy anh T2 đã say nên chị H2 dìu trở lại bàn ngồi nghỉ rồi quay ra nhảy tiếp. Anh T2 tiếp tục hút Shisha rồi nằm dài trên ghế sofa, ngửa mặt lên trần nhà, phả khói thuốc về phía T. Khi thấy anh T2 tiếp tục phả khói thuốc về phía mình, T bước chân qua thành ghế nơi anh T2 đang nằm dùng chân phải đập mạnh 01 cái trúng vào đầu (mặt) của anh T2 làm anh T2 té ngã xuống nền nhà, đầu đập mạnh xuống sàn của quán Bar. Tiếp đó, T đi xuống chỗ anh T2 nằm dùng hai tay đấm nhiều cái vào đầu anh T2, làm đầu anh T2 bị đập mạnh xuống nền nhà. T tiếp tục dùng tay kéo người anh T2 lên đấm nhiều cái vào bụng, ngực và đầu của anh T2.

Nhìn thấy anh T2 bị T đánh, chị Nguyễn Thùy H2 cùng các anh Bùi Đình H3, Hoàng Trung T3 (là khách có mặt trong quán Bar) đã chạy đến can ngăn. Tuy nhiên, trước thái độ hung hăng và lời nói đe dọa, thách thức của T nên không ai dám vào can. T dùng tay nắm cổ áo kéo lê anh T2 ra trước cửa quán Bar 89 và tiếp tục dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người anh T2. Thấy bạn mình bị đánh, chị Nguyễn Thùy H2 đã lao vào ôm, ngăn cản, đồng thời anh V cũng đến ôm giữ T lại không cho đánh anh T2 nữa. Khi thấy anh T2 không còn phản ứng gì, nằm im bất động thì T bỏ đi vào trong quán, còn anh T2 được anh H3 và chị H2 đưa về nhà. Đến 07 giờ 10 phút ngày 07/7/2016, anh T2 tử vong.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Cao T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 372/ PC45-KLGĐPY ngày 05/8/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Dấu hiệu chính: Vết xây xước, bầm tím sưng nề dưới da vùng đỉnh - thái

đương bên phải, bầm tụ da vùng đuôi cung lông mày phải, bầm tím xước da đuôi mắt trái. Nhiều vết xây sát da hai tay. Tụ máu dưới da đầu vùng trái, thái dương, đỉnh phải, nứt xương trán- đỉnh phải; máu tụ ngoài màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới màng não mềm thùy trán, thái dương, đỉnh phải và thùy thái dương đỉnh trái. Hai phổi xung huyết, xuất huyết nặng.

- Nguyên nhân tử vong: Suy hô hấp do chấn thương sọ não nặng, nứt xương hộp sọ, máu tụ ngoài màng cứng bán cầu phải và xuất huyết dưới màng não mềm bán cầu não hai bên.

+ Vết xây sát, bầm tím sung u dưới da đầu trên vành tai phải là va chạm vào vật tày có bề mặt phẳng, rộng là thương tích chính dẫn tới tử vong.

+ Các vết bầm tím da ở đuôi cung lông mày phải, đuôi mắt trái và dưới nách trái do vật tày tác động không dẫn tới tử vong.

- Cơ chế: Nạn nhân sau khi bị tác động ngoại lực bị ngã, vùng đỉnh - thái dương bên phải đập vào vật tày, dẫn tới nứt xương trán - đỉnh, máu chảy ngoài màng cứng, xuất huyết dưới màng não mềm hai bán cầu, khối máu tụ lớn dần, gây chèn ép bán cầu não phải và do không được cấp cứu kịp thời dẫn tới suy hô hấp, tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Cao T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội hướng dẫn về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và công văn 276/TANDTC ngày 13/9/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Cao T 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2017, bị cáo Hoàng Cao T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì ngoài bị cáo ra còn có Nguyễn Hoàng G tham gia đánh bị hại.

Ý kiến của Kiểm sát viên phân tích đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 năm tù về tội “Giết người” là thỏa đáng. Việc bị cáo khai trong lúc đánh bị hại có cả Nguyễn Hoàng G tham gia, cơ quan điều tra đã điều tra thu thập chứng cứ lời khai của nhiều nhân chứng có mặt, tiến hành cho đối chất thì các nhân chứng cũng chỉ xác định có một mình bị cáo đánh bị hại; chỉ duy nhất lời khai của Nguyễn Quang V (là bạn tù và cùng đi nhậu với bị cáo) khai có thấy anh G dùng chân đạp vào đầu bị hại 01 cái khi bị hại đã bị bị cáo kéo ra ngoài

quán Bar, lời khai này mâu thuẫn với lời khai của bị cáo là G tham gia đánh bị hại khi còn ở trong quán Bar nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với G, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo có ý kiến cho rằng cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm tách hành vi của Nguyễn Hoàng G ra và tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là không đảm bảo về mặt tố tụng, là giải quyết không toàn diện vụ án; kết quả điều tra chứng cứ chưa xác định thật chính xác bị hại chết là do bị cáo gây ra mà kết tội bị cáo là chưa đảm bảo; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Người bào chữa theo chỉ định có ý kiến cho rằng kháng cáo của bị cáo là có căn cứ; có nhân chứng thấy bị hại bị té nhiều lần; biên bản khám nghiệm dấu vết và kết quả giám định có nhiều chấn thương thì có thể có nhiều người đánh bị hại, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội. Các luật sư đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt và làm rõ hơn hành vi và vai trò của Nguyễn Hoàng G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù Tòa án đã triệu tập nhưng một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như ông Bùi Văn U, ông Trần Thanh H1, bà Hoàng Thị T1 và các nhân chứng vắng mặt. Tuy nhiên, xét những người này không liên quan đến kháng cáo và đã có lời khai đầy đủ, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, cơ bản bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm nêu. Bị cáo chỉ khai thêm trong lúc đánh bị hại từ trong quán Bar đến khi lôi bị hại ra ngoài thì có cả Nguyễn Hoàng G cùng đánh. Lời khai của bị cáo thừa nhận đánh bị hại hoàn toàn phù hợp với lời khai của các nhân chứng chứng kiến, các Biên bản khám nghiệm, các Biên bản thực nghiệm điều tra, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có căn cứ xác định: Vào đêm 06/7/2016, bị cáo Hoàng Cao T cùng nhóm bạn (3 người khác) đến quán Bar Club 89 (ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) uống bia, nghe nhạc. Khoảng 22 giờ, anh Bùi Văn T2 và bạn gái tên Nguyễn Thùy H2 cũng đến. Tại đây, khoảng 22 giờ 30 phút, do anh T2 uống nhiều rượu bia, có biểu hiện say xỉn, hút thuốc Shisha nhả khói về phía bị cáo, nên bị cáo dùng tay nắm mạnh vào mặt anh T2 một cái, anh T2 không có phản ứng gì, lát sau anh T2 nằm ngửa trên ghế Sofa phía trước bên dưới bàn của bị cáo tiếp tục hút thuốc nhả khói qua phía bàn bị cáo, bực tức nên bị cáo dùng chân đạp mạnh vào đầu làm anh T2 ngã lảo đảo xuống nền gạch, đầu đập mạnh xuống sàn quán Bar, bị cáo đi xuống chỗ anh T2 nằm, tiếp tục dùng chân, tay đánh, nắm, đạp mạnh nhiều cái nữa vào đầu, mặt, ngực, bụng của anh T2, trong lúc bị cáo đánh thì anh T2 hoàn toàn bất động không có phản ứng gì, mọi người có mặt định can ngăn thì bị cáo đe dọa nên không ai dám vào, xong bị cáo nắm

cổ áo lôi anh T2 ra ngoài, tiếp tục dùng chân tay đánh, đập nhiều cái nữa mới thôi, anh T2 được đưa về nhà nhưng do thương tích quá nặng nên tử vong vào 07 giờ sáng ngày 07/7/2016.

[3] Xét, bị cáo trong lúc ăn nhậu chỉ vì chút xử sự không đúng, nhỏ nhặt của bị hại mà đánh chết người, hành vi có tính chất côn đồ nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại 70.000.000 đồng, được gia đình bị hại bãi nại xin giảm hình phạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm, là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 18 năm tù. Xét thấy mức hình phạt trên là cần thiết để ngăn ngừa tội phạm. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm hình phạt cho bị cáo, đồng thời xét hành vi bị cáo đánh bị hại chỉ bằng tay, chân không thể hiện động cơ giết người, phía bị hại cũng xử sự không đúng, nhiều lần hút thuốc phả khói vào bị cáo, vì vậy xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Ngoài nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa bị cáo còn khai rằng việc đánh bị hại không phải chỉ một mình bị cáo, mà trong lúc bị cáo đánh rồi nắm cổ áo lôi bị hại ra ngoài cửa Club Bar thì anh Nguyễn Hoàng G có dùng chân đá vào người của bị hại nhiều cái, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét. Xét thấy, quá trình điều tra bị cáo có khai nội dung nêu trên và một nhân chứng Nguyễn Quang V (là bạn tù với bị cáo trước đó) khai thấy anh G có dùng chân đập vào mặt bị hại 01 cái khi bị cáo đã lôi bị hại ra bỏ nằm bên ngoài. Tuy nhiên, anh G hoàn toàn phủ nhận, khai rằng anh chỉ can bị cáo không được thôi chứ không có đánh anh T2 cái nào, nhiều nhân chứng khác là người đi chung với bị hại, thực khách khác có mặt và nhân viên của quán Bar trực tiếp chứng kiến, can ngăn như: chị Nguyễn Thùy H2, anh Bùi Đình H3, Hoàng Trung T3, Trần Đăng K, Nguyễn Công V1 và Lại Đỗ Huỳnh Q thì đều có lời khai khi ở trong quán chỉ một mình bị cáo đánh anh T2, không ai thấy anh G đánh anh T2 cái nào, cơ quan điều tra đã cho đối chất và nhận dạng nhưng các nhân chứng vẫn giữ lời khai nêu trên, còn anh V thì có lời khai thấy G dùng chân đập vào đầu anh T2 khi nằm ở bên ngoài quán Bar, trong khi bị cáo lại khai G cùng đánh anh T2 ở bên trong quán, lời khai của Vinh và bị cáo mâu thuẫn nhau về vị trí G tham gia đánh bị hại, chưa đủ căn cứ xác định hành vi đồng phạm của Giang, nên cơ quan điều tra không truy cứu mà tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau. Tại phiên tòa sơ thẩm lần 1, Hội đồng xét xử thống nhất quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm như cáo trạng truy tố, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo T theo cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn khai ngoài bị cáo đánh bị hại còn có Nguyễn Hoàng G cùng đánh, việc này ngoài anh Nguyễn Quang V còn có anh Đen (không có trong hồ sơ) thấy. Vì vậy, kiến nghị cơ quan

điều tra tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Hoàng G.

[5] Xét, các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật. Về mức án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận một phần kháng cáo và giảm cho bị cáo một phần hình phạt; không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xử lý hành vi của Nguyễn Hoàng G.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Công văn số 276/TANDTC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Cao T. Sửa bản án sơ thẩm:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Cao T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Cao T 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2016.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Cao T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Cao T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai tổng đạt cho bị cáo) (1);
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo (thay cho việc thông báo bằng văn bản) (1);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án (1), NTBP, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Công Lý

